

Nhất thiết Như Lai tâm

NHAT THIET NHU LAI

TUỆ QUANG 慧光 FOUNDATION <http://www.daitangvietnam.com>

Nguyễn Tánh Trần Tiễn Khanh & Nguyễn Hiền Trần Tiễn Huyền Phiên Âm và Lược dịch.

Phật Tử Bùi Đức Huệ dịch 5/2009.

=====

No. 1022B

南無阿彌陀佛.

Nam-mô A Di Đà Phật.

誦念一切如來心祕密全身舍利寶篋印陀羅尼經

Tụng niệm Nhất thiết Như Lai tâm bí mật toàn thân Xá-lợi Bảo khiếp ấn Đà-la-ni Kinh.

香讚.

Hương tán:

Ca ngợi hương .

爐香乍熱. 法界蒙薰. 諸佛海會悉遙聞.

Lô hương sạ nhiệt. Pháp giới mông huân. Chư Phật hải hội tất dao văn.

Lư hương vừa đốt, cõi Pháp thêm thơm. Các Phật các hội từ xa đều biết.

隨處結祥雲. 誠意方殷. 諸佛現全身.

Tùy xứ kết tường vân. Thành ý phương ân. Chư Phật hiện toàn thân.

Tùy xứ kết mây lành. Thành ý ân sâu. Các Phật hiện toàn thân.

南無香雲蓋菩薩摩訶薩.

Nam mô Hương Vân Cái Bồ-tát Ma-ha-tát.

戒香定香與慧香 . 解脫解脫知見香 .

Giới hương Định hương dữ Tuệ hương. Giải thoát giải thoát Tri-kiến hương.

Hương Giới, hương Định và hương Tuệ. Hương Giải thoát, Giải thoát Thấy biết.

光明雲臺遍法界 . 供養十方三寶前 .

Quang minh Vân đài biến Pháp giới. Cúng dường thập phương Tam-bảo tiền.

Đài quang chiếu sáng khắp Pháp giới. Cúng dường trước Tam Bảo mười phương .

南無香供養菩薩摩訶薩

Nam-mô Hương cúng dường Bồ-tát Ma-ha-tát.

一心頂禮盡虛空遍法界十方三世一切常住三寶.

Nhất tâm đỉnh lễ Tận hư không biến Pháp giới Thập Phương Tam thể nhất thiết Thường Trụ

Tam Bảo.

讚佛揭:

Tán Phật kệ:

Bài ca ngợi Phật

如來妙色身 . 世間無與等 . 無比不思議 . 是故今頂禮 .

Như Lai diệu sắc thân. Thế gian vô dữ đẳng. Vô tỉ bất tư nghị. Thị cố kim đỉnh lễ.

Thân Như Lai diệu sắc. Thế gian không sánh bằng. Không suy bàn tính toán. Vì thế nay đỉnh lễ.

如來色無盡 . 智慧亦復然 . 一切法常住 . 是故我皈依 .

Như Lai sắc vô tận. Trí tuệ diệc phục nhiên. Nhất thiết Pháp thường trụ. Thị cố Ngã quy y.

Thân Như Lai vô tận. Trí tuệ cũng như nhau. Tất cả Pháp thường trụ. Vì thế con đi theo.

大智大願力 . 普度於眾生 . 令舍熱惱身 . 生彼清涼國 .

Đại trí đại nguyện lực. Phổ độ ư chúng sinh. Linh xả nhiệt não thân. Sinh bỉ thanh lương quốc.

Nhất thiết Như Lai tâm

Trí lớn lực nguyện lớn. Cứu độ khắp chúng sinh. Giúp bỏ thân phiền não. Sinh về Nước sạch mát.

我今淨三業 . 皈依及禮讚 . 願共諸眾生 . 同生安樂刹 .

Ngã kim tịnh Tam-nghiệp. Quy y cập lễ tán. Nguyện cộng chư chúng sinh. Đồng sinh An lạc sát.
Con nay ba Nghiệp sạch. Đi theo lễ ca ngợi. Nguyện cùng các chúng sinh. Cùng sinh nước An lạc.

唵 . 怕日囉勿 .

Yêm. Phạ nhật la vật.

天上天下無如佛 . 十方三世亦無比 .

Thiên thượng Thiên hạ vô như Phật. Thập phương Thế giới diệc vô tỉ.

Trên Trời dưới đất không ai như Phật. Mười phương Thế giới cũng không bằng.

世間所有我盡見 . 一切無有如佛者 .

Thế gian sở hữu ngã tận kiến. Nhất thiết vô hữu như Phật Giả.

Phật thấy rõ hết mọi việc Thế gian. Các thứ ‘Không Có’ giống như Phật Giả.

一心頂禮本師釋迦牟尼佛 .

Nhất tâm đỉnh lễ Bản Sư Thích Ca Mâu Ni Phật .

一心頂禮極樂世界阿彌陀佛 .

Nhất tâm đỉnh lễ Cực lạc Thế giới A Di Đà Phật .

一心頂禮九十九百千萬億佛 .

Nhất tâm đỉnh lễ Cửu thập cửu bách thiên vạn ức Phật.

一心頂禮十方三世一切諸佛 .

Nhất tâm đỉnh lễ Thập phương Tam-thế nhất thiết chư Phật .

一心頂禮金剛手菩薩 .

Nhất tâm đỉnh lễ Kim Cương Thủ Bồ-tát.

開經揭.

Khai Kinh kệ.

Bài kệ mở Kinh.

無上甚深微妙法 . 百千萬劫難遭遇 .

Vô Thượng thâm thâm vi diệu Pháp. Bách thiên vạn Kiếp nan tao ngộ.

Pháp Bình Đẳng thâm sâu mâu nhiệm. Trăm nghìn vạn Kiếp khó gặp được.

我今見聞得受持 . 願解如來真實義 .

Ngã kim kiến văn đắc thụ trì. Nguyện giải Như Lai chân thực nghĩa.

Con nay nghe thấy liền ghi nhớ. Nguyện hiểu nghĩa chân thực của Phật.

淨口業真言 :

Tịnh Khẩu-nghiệp chân ngôn :

唵 . 修唎修唎 , 摩訶修唎 , 修修唎 , 薩婆訶 .

Yêm. Tu lệ tu lệ, ma ha tu lệ, tu tu lệ, tát bà ha.

淨身業真言 :

Tịnh Thân-nghiệp chân ngôn :

唵 . 修哆唎 , 修哆唎 , 修摩唎 , 修摩唎 , 薩婆訶 .

Yêm. Tu đa lệ, tu đa lệ, tu ma lệ, tu ma lệ, tát bà ha.

淨意業真言 :

Tịnh Ý-nghiệp chân ngôn :

唵 . [□*縛] 日囉怛訶賀斛 .

Yêm. Phục nhật la đất ha hạ học.

淨三業真言 :

Tịnh Tam-nghiệp chân ngôn :

唵 . 娑[□*縛] , 娑[□*縛] , 秫 馱 娑[□*縛] , 達摩娑[□*縛] , 婆[□*縛] 秫 度 憾 .
Yêm. Sa phược, sa phược, thuật đà sa phược, đạt ma sa phược, bà phược thuật độ hám.
安土地真言 :

An thổ địa chân ngôn :

南無三滿哆沒馱喃. 唵 . 度嚕度嚕 , 地尾 , 薩婆訶 .

Nam mô tam mãn đa một đà nam. Yêm. Độ lỗ độ lỗ, địa vĩ, tát bà ha.

普供養真言 :

Phổ cúng dường chân ngôn :

唵 . [言我] [言我] 嚕三婆[□*縛] 伐日囉斛 .

Yêm. Nga nga nãng tam bà phược, phạt nhật la hộc.

南無一切如來心祕密全身舍利寶篋印陀羅尼經

Nam mô Nhất thiết Như Lai tâm bí mật toàn thân Xá-lợi Bảo khiếp ấn Đà-la-ni Kinh.

那莫悉怛哩野, 地尾迦南。薩婆怛他藥多喃。唵。部尾婆

Nam-mô (na mạc) tát đất lý dã, địa vĩ ca nam. Tát bà đất tha tiết đa nam. Yêm . Bộ vĩ bà,

[□*縛]娜[□*縛]唎。[□*縛]者梨。[□*縛]者[齒*來]。祖嚕祖嚕,

phược nả, phược lợi. Phược giả lê. Phược giả xi. Tổ lỗ tổ lỗ,

馱囉馱囉。薩[□*縛]怛他藥多。馱睹馱梨鉢娜[牟*含]婆

đà la đà la. Tát phược đất tha tiết đa. Đà đồ đà lê bát nả hàm bà

[□*縛]底。惹也[□*縛]梨。畝怛梨薩磨囉。怛他藥多, 達

phược đề. Nhạ dã phược lê. Mẫu đất lê tát ma la. Đất tha tiết đa, đạt

磨斫迦囉。鉢羅靺栗多娜,[□*縛]曰 [□*縛]梨。畝怛梨

ma chước ca la. Bát la mặt lật đa nả, phược viết, phược lê. Mẫu đất lê,

薩磨囉。怛他藥多, 達磨斫迦囉。鉢羅靺栗多娜,

tát ma la. Đất tha tiết đa, đạt ma chước ca la. Bát la mặt lật đa nả,

[□*縛]曰羅[曰/月]地滿拏。楞迦囉。楞訖哩諦薩

phược viết la, nguyệt địa mãn noa. Lăng ca la. Lăng ngật lý để tát

[□*縛], 怛他藥多, 地瑟恥諦。[曰/月]馱野[曰/月]馱野。

phược, đất tha tiết đa, địa sát si đề. Nguyệt đà dã, nguyệt đà dã.

[曰/月]地[曰/月]地。沒[亭*夜]沒[亭*夜]。參[曰/月]馱你, 參

Nguyệt địa, nguyệt địa. Một dạ, một dạ. Sâm nguyệt đà nễ, sâm

[曰/月]馱野。者[打-丁+羅]者[打-丁+羅]。者懶都。薩[□*縛]

nguyệt đà dã. Giả la, giả la. Giả lân đô. Tát phược,

[□*縛]囉拏你。薩[□*縛]播波尾藥諦。戶嚕戶嚕。

phược la noa nễ. Tát phược bá ba vĩ tiết đề. Hộ lỗ hộ lỗ.

薩[□*縛]戍迦弭藥帝。薩[□*縛]怛他藥多。訖哩娜野

Tát phược thú ca nhị tiết đề. Tát phược đất tha tiết đa. Ngật lý nả dã

[□*縛]日囉拏。三婆囉三婆囉。薩[□*縛]怛他藥多。

phược nhật la ni. Tam bà la, tam bà la. Tát phược đất tha tiết đa.

虞[□*皿]野馱囉拏, 畝涅梨。囉沒悌蘇沒悌。薩[□*縛]

Ngu mãnh dã Đà-la-ni, mẫu niết lê. La một đề tô một đề. Tát phược

怛他藥多, 地瑟恥多。馱睹藥陞娑[□*縛]賀。三摩

đất tha tiết đa, địa sát si đa. Đà đồ tiết bệ, sa phược hạ. Tam ma

耶地瑟恥帝娑[□*縛]訶。薩[□*縛]怛他, 藥多訖哩

đa địa sát si đề, sa phược ha. Tát phược đất tha, tiết đa ngật lý

娜, 野馱睹, 畝捺梨, 娑[□*縛]訶。蘇鉢羅底瑟恥多

nả, dã đà đồ, mẫu nại lê, sa phược ha. Tô bát la, đề sát si đa

Nhất thiết Như Lai tâm

薩睹閉怛他藥多, 地瑟恥帝, 戶嚕戶嚕吽吽娑[口*縛]訶。

tát đồ bê đát tha tiết đa, địa sất si đế, hộ lỗ hộ lỗ, hông hông, sa phược ha.

唵。薩[口*縛]怛他藥多。塢瑟拈沙馱睹, 畝捺囉尼, 薩[口*縛]怛

Yêm. Tát phược đát tha tiết đa. Ô sất ni, sa đà đồ, mầu nại la ni, tát phược đát

他, 藥單娑馱睹尾部使多地瑟恥帝。吽吽娑[口*縛]訶。

tha, tiết đan sa đà đồ vĩ bộ sử đa, địa sất si đế. Hông hông, sa phược ha.

懺悔揭.

Sám hối kệ.

Bài kệ Sám hối.

往昔所造諸惡業. 皆由無始貪瞋癡.

Vãng tích sở tạo chư ác Nghiệp. Giai do vô thủy Tham Sân Si.

Xa xưa tạo thành các Nghiệp ác. Do Tham Sân Si có từ lâu.

從身口意之所生. 今對佛前 求懺悔.

Tòng thân khẩu ý chi sở sinh. Kim đối Phật tiền giai Sám hối.

Được sinh ra theo Thân Khẩu Ý. Nay trước Phật con xin Sám hối.

罪從心起相心懺. 心若滅時罪亦亡.

Tội tòng tâm khởi tương tâm Sám. Tâm nhược diệt thời tội diệt vong.

Sám hối tội lỗi do Tâm tạo. Tội cũng mất khi mà Tâm mất.

心滅罪亡兩句空. 是則為名真懺悔.

Tâm diệt tội vong lưỡng câu không. Thị tắc vi danh chân Sám hối.

Tâm Tội mất hết hai điều Rỗng không. Mới là chân thực việc Sám hối.

稽首四方安樂國. 接引眾生大道師.

Khê thủ Tây Phương An Lạc quốc. Tiếp Dẫn chúng sinh Đại Đạo Sư.

Phục lễ Tây Phương nước An Lạc. Tiếp Dẫn chúng sinh Đại Đạo Sư.

我今發願願往生. 唯願慈悲哀攝受.

Ngã kim phát nguyện nguyện vãng sinh. Duy nguyện Từ Bi ai nhiếp thụ.

Nay Con phát nguyện nguyện vãng sinh. Xin nguyện xót thương tiếp nhận.

三皈依.

Tam Quy y.

Ba Quy y.

自皈依佛, 當願眾生. 體解大道, 發無上心.

Tự Quy y Phật, đương nguyện chúng sinh. Thể giải Đại Đạo, phát Vô-thượng tâm.

Tự Quy y Phật, đương nguyện chúng sinh. Hiểu rõ Đạo Lớn, phát tâm Bình Đẳng (11ề).

自皈依法, 當願眾生. 深入經藏智慧如海.

Tự Quy y Pháp, đương nguyện chúng sinh. Thâm nhập Kinh Tạng, Trí tuệ như hải.

Tự Quy y Pháp, đương nguyện chúng sinh. Thâm nhập Kinh Tạng, Trí Tuệ như biển(11ề).

自皈依僧, 當願眾生. 統理大眾一切無礙.

Tự Quy y Tăng, đương nguyện chúng sinh. Thống lý Đại Chúng, nhất thiết vô ngại.

Tự Quy y Tăng, đương nguyện chúng sinh. Dẫn dắt Đại Chúng, tất cả không trở ngại (11ề)

和南聖眾.

Hoà nam Thánh chúng.

Hoà cùng các Thánh.

禮經功德殊勝行. 無邊勝福皆回向.

Lễ Kinh Công Đức thù thắng hành. Vô biên thắng Phúc giai hồi hướng.

Lễ Kinh được Công Đức đặc biệt. Được Phúc vô biên đều hồi hướng.

Nhất thiết Như Lai tâm

普願沉溺諸眾生. 速往無量光佛刹.

Phổ nguyện trầm溺 chư chúng sinh. Tốc vãng Vô Lượng Quang Phật sát.

Nguyện khắp chúng sinh đang trầm luân. Nhanh tới đất Phật Vô Lượng Quang.

十方三世一切佛. 一切菩薩摩訶薩. 摩訶般若波羅密.

文殊`普賢`觀自在. 摩訶般若波羅密.

Thập phương Tam-thế nhất thiết Phật. Nhất thiết Bồ-tát Ma Ha Tát. Văn Thù-Phổ Hiền-Quan Tự Tại. Ma Ha Bát Nhã Ba La Mật.

Mười phương Ba Đồi tất cả Phật. Tất cả Bồ Tát Đại Bồ Tát. Văn Thù, Phổ Hiền, Quan Thế Âm. Trí Tuệ Lớn tới Niết Bàn.

自皈依佛, 兩足尊. 自皈依法, 離欲尊. 自皈依僧, 眾中尊.

Tự Quy y Phật, lưỡng túc Tôn. Tự Quy y Pháp, ly dục Tôn. Tự Quy y Tăng, Chúng trung Tôn.

Tự Quy y Phật, đủ Phúc Đức Trí Tuệ. Tự Quy y Pháp, ly rời dục. Tự Quy y Tăng, thành người tôn quý.

自皈依佛, 不墮地獄. 自皈依法, 不墮餓鬼. 自皈依僧, 不墮畜生.

Tự Quy y Phật, bất đoạ Địa-ngục. Tự Quy y Pháp bất đoạ Nga-quỷ. Tự Quy y Tăng bất đoạ Súc-sinh.

Tự Quy y Phật, không đoạ Địa ngục. Tự Quy y Pháp, không đoạ Quỷ đói. Tự Quy y Tăng, không đoạ Súc sinh.

南無西方極樂世界. 三十六萬億. 一十一萬. 九千五百. 同名同號. 大慈大悲. 接引道師阿彌陀佛.

Nam-mô Tây Phương Cực Lạc Thế Giới. Tam Thập Lục Vạn Úc. Nhất Thập Nhất Vạn. Cửu Thiên Ngũ Bách. Đồng Danh Đồng Hiệu. Đại Từ Đại Bi. Tiếp Dẫn Đạo Sư A Di Đà Phật.

眾生無邊誓願度. 煩惱無盡誓願斷. 法門無量誓願學. 佛道無上誓願成.

Chúng sinh vô biên thệ nguyện độ. Phiền não vô tận thệ nguyện đoạn. Pháp môn vô lượng thệ nguyện học. Phật Đạo Vô-thượng thệ nguyện thành.

Thệ nguyện độ vô biên Chúng sinh. Thệ nguyện đoạn tất cả Phiền não. Thệ nguyện học vô lượng môn Pháp. Thệ nguyện thành Đạo Phật Bình Đẳng.

自性眾生誓願度. 自性煩惱誓願斷. 自性法門誓願學. 自性佛道誓願成.

Tự Tính chúng sinh thệ nguyện độ. Tự Tính phiền não thệ nguyện đoạn. Tự Tính Pháp Môn thệ nguyện học. Tự Tính Phật đạo thệ nguyện thành.

Thệ nguyện độ Tự Tính chúng sinh. Thệ nguyện đoạn Tự Tính Phiền não. Thệ nguyện học Tự Tính các Pháp. Thệ nguyện thành Tự Tính Đạo Phật.

願消三障諸煩惱. 願得智慧真明了. 普願災障悉消除. 世世常行菩薩道.

Nguyện tiêu Tam-chướng chư Phiền não. Nguyện đắc Trí Tuệ chân minh liễu. Phổ nguyện Tai Chướng tất tiêu trừ. Thế thế thường hành Bồ-tát Đạo.

Nguyện tiêu Ba Chướng và Phiền não. Nguyện được Trí Tuệ chân sáng tỏ. Nguyện mọi Tai Chướng tiêu trừ hết. Đòi đòi thường hành Đạo Bồ Tát.

願生西方淨土中. 九品蓮華為父母. 花開見佛悟無生. 不退菩薩為半侶.

Nguyện sinh Tây Phương Tịnh Độ trung. Cửu Phẩm Liên Hoa vi Phụ Mẫu. Hoa khai kiến Phật ngộ Vô Sinh. Bất Thoái Bồ-tát vi bạn lữ.

Nguyện sinh trong nước Cực Lạc. Chín Phẩm Đài Sen là Cha Mẹ. Hoa nở thấy Phật hiểu Không Sinh. Bồ Tát Không lui là Chúng Bạn.

願以此功德. 消除宿現業. 增長諸福慧.

Nguyện dĩ thử công đức. Tiêu trừ túc hiện Nghiệp. Tăng trưởng chư Phúc Tuệ.

Nguyện đem Công Đức này, tiêu trừ Nghiệp trước nay. Tăng thêm các Phúc Tuệ.

Nhất thiết Như Lai tâm

園成勝善根. 所有刀兵劫. 及與飢饉等.

Viên thành thắng thiện Căn. Sở hữu đao binh Kiếp. Cập dữ cơ cận đặng.

Đầy đủ các Căn thiện. Nếu có Kiếp đao binh. Cùng với Kiếp đói khổ.

皆悉盡消除. 人各習禮讓. 讀誦受持人.

Giai tất tận tiêu trừ. Nhân các tập lễ nhượng. Độc tụng thụ trì Nhân.

Đều tất tiêu trừ hết. Người tập từng lễ nhịn. Người ghi nhớ đọc tụng.

展轉流通者. 現眷咸安樂. 先亡獲超升.

Triển chuyển lưu thông giả. Hiện quyến hàm an lạc. Tiên vong hoạch siêu thăng.

Người phát triển lưu thông. Gia đình được an lạc. Người mất được siêu thăng.

風雨常調順. 人民悉康寧. 法界諸含識.

Phong vũ thường điều thuận. Nhân dân tất khang ninh. Pháp Giới chư hàm Thức.

Mưa gió thường hoà thuận. Nhân dân được an Khang. Pháp Giới và các Thức.

同證無上道。

Đồng chứng Vô-thượng Đạo.

Cùng chứng Đạo Bình Đẳng.

願以此功德. 莊嚴佛淨土. 上報四重恩.

Nguyện dữ thử Công-đức. Trang nghiêm Phật Tịnh Độ. Thượng báo Tứ Trọng Ân.

Nguyện đem Công Đức này. Trang nghiêm Đất Phật Tịnh. Trên báo Bốn Ân Lớn (ân Trời Đất, ân Quốc Gia, ân Thầy, ân Chúng Sinh),

下濟三塗苦. 若有見聞者. 悉發菩提心.

Hạ tế Tam Đò Khổ. Nhược hữu kiến văn giả. Tất phát Bồ-đề tâm.

Dưới cứu Ba Đường Khổ (Địa ngục, Quỷ đói, Súc sinh). Nếu có người thấy nghe. Biết phát tâm Bồ Đề.

盡此一報身. 同生極樂國.

Tận thử nhất báo thân. Đồng sinh Cực Lạc quốc.

Cuối hết báo thân này. Cùng sinh nước Cực Lạc.

十方三世一切佛. 一切菩薩摩訶薩. 摩訶般若波羅密.

Thập Phương Tam-thế nhất thiết Phật, nhất thiết Bồ-tát Ma Ha Tát. Ma Ha Bát Nhã Ba La Mật.

Mười phương Ba Đời tất cả các Phật, tất cả các Bồ Tát Đại Bồ Tát. Trí Tuệ Lớn tới Niết Bàn.

願以此功德. 普及於一切. 我等與眾生. 皆共成佛道.

Nguyện dữ thử Công-đức. Phổ cập ư nhất thiết. Ngã đặng dữ chúng sinh. Giai cộng thành Phật đạo.

Nguyện đem Công Đức này. Ban khắp cho tất cả. Chúng con và chúng sinh. Đều được thành Đạo Phật.

收經揭:

Thu Kinh kệ.

Bài kệ thu Kinh.

三塗永急常離苦. 六趣休隨汨沒因. 河沙含識悟真如. 萬類有情登彼岸.

Tam-đồ vĩnh tức thường ly Khổ. Lục Thú hưu tùy Mịch một nhân. Hà sa hàm Thức ngộ Chân-như. Vạn loại Hữu-tình đặng bỉ Ngạn

Ba Đường Ác dứt thường hết Khổ. Sáu Đạo nơi nghỉ hết nổi chìm. Hà sa các Thức hiểu ‘Chân Như’. Vạn loại Có tình đều thành Phật.

南無阿彌陀佛.

Nam-mô A Di Đà Phật.

一切如來心祕密全身舍利寶篋印陀羅尼經

Nhất thiết Như Lai tâm bí mật toàn thân Xá-lợi Bảo khiếp ấn Đà-la-ni Kinh.
Kinh Tất cả tâm Như Lai bí mật toàn thân Xá-lợi Bảo khiếp ấn Đà La Ni.

特進試鴻臚卿大興善寺三藏沙門大廣智不空奉詔譯

Đặc tiến thí hồng lư khanh đại hưng thiện tự Tam tạng Sa-môn đại quảng trí Bất không phụng
chiếu dịch.

如是我聞。一時佛在摩伽陀國無垢園中寶光明池。

Như thị Ngã văn. Nhất thời Phật tại Ma Già Đà quốc Vô Cấu viên trung Bảo Quang Minh trì.

Tôi nghe như thế. Thời đó Phật ở bên hồ Bảo Quang Minh trong vườn Vô Cấu nước Ma Già Đà.

與大菩薩及大聲聞`天龍藥叉`犍闍婆`阿蘇羅`迦樓羅`緊那羅`摩睺羅伽`人非人等,

無量百千,前後圍遶。

Dữ Đại Bồ-tát cập Đại Thanh Văn- Thiên Long Dạ Xoa- Kiền Tát Bà- A Tu La- Ca Lô La-
Khẩn Na La- Ma Hầu La Già- Nhân phi Nhân đẳng, vô lượng bách thiên, tiền hậu vi nhiễu.

Cùng với các Đại Bồ Tát, Đại Thanh Văn, Trời Rồng Dạ Xoa, Kiền Tát Bà, A Tu La, Ca Lô La,
Khẩn Na La, Ma Hầu La Già, Người không phải Người, vô lượng trăm nghìn vây quanh
trước sau.

爾時眾中有一大婆羅門,名無垢妙光,多聞聰慧人所樂見,

Nhĩ thời Chúng trung hữu nhất đại Bà La Môn, danh Vô Cấu Diệu Quang, Đa-văn thông tuệ
Nhân sở nhạo kiến.

Khi đó trong Chúng có một Bà La Môn lớn, tên là Vô Cấu Diệu Quang, Nghe nhiều thông minh
Trí tuệ được người yêu mến,

常行十善歸信三寶,善心殷重智慧微細,常恒欲令一切眾生,圓滿善利大富豐饒。

Thường hành Thập-thiện quy tín Tam Bảo, thiện tâm ân trọng Trí tuệ vi tế, thường hằng dục linh
nhất thiết chúng sinh, viên mãn thiện lợi đại phú phong nhiễu.

Thường tu hành 10 Nghiệp thiện tin theo Tam Bảo, tâm thiện tế nhị ân cần tôn trọng Trí tuệ,
thường muốn giúp đỡ hết thảy chúng sinh, phú quý giàu có lợi ích trọn vẹn.

時婆羅門無垢妙光從座而起,往詣佛所遶佛七匝。

Thời Bà La Môn Vô Cấu Diệu Quang tông toà nhi khởi, vãng nghệ Phật sở nhiễu Phật thất匝,

Lúc đó Bà La Môn Diệu Quang đứng dậy rời khỏi chỗ ngồi, tới nơi Phật ở vòng quanh Phật bảy
lược.

以眾香華奉獻世尊,無價妙衣瓔珞珠鬘持覆佛上,頂禮雙足卻住一面作是請言:

Dĩ chúng hương hoa phụng hiến Thế Tôn, vô giá diệu y anh lạc châu man trì phúc Phật thượng,
đỉnh lễ song túc khước trụ nhất diện tác thị thỉnh ngôn :

Đem các loại hương hoa dâng lên Thế Tôn, áo quý chuỗi ngọc, châu báu vô giá đem dâng lên
Phật, phục lễ hoàn tất đứng lùi một bên kính đề nghị Phật nói rằng:

唯願世尊與諸大眾,明日晨朝至我宅中受我供養。爾時世尊默然許之。

Duy nguyện Thế Tôn dữ chư Đại Chúng, minh nhật thần triều chí Ngã trạch trung thụ Ngã cúng
dưỡng. Nhĩ thời Thế Tôn mặc nhiên hứa chi.

Mong muốn Thế Tôn và tất cả Đại Chúng, sáng sớm ngày mai tới nơi nhà con ở nhận sự cúng
dưỡng của con. Khi đó Thế Tôn mặc nhiên đồng ý.

時婆羅門知佛受請,遽還所住,即於夜間廣辦饒膳百味飲食。

Thời Bà La Môn tri Phật thụ thỉnh, cự hoàn sở trụ, tức ư dạ gian quảng biện hào thiện bách vị ẩm
thực.

Lúc đó Bà La Môn biết Phật nhận lời mời, nhanh chóng trở lại nhà, tức thì ngay trong đêm chuẩn
bị cỗ chay trăm món.

灑掃殿宇張施幡蓋, 至明旦已與諸眷屬, 持眾香華及諸妓樂, 至如來所白言:

Sái tảo điện vũ trương thi phan cái, chí minh đán kỷ dữ chư quyển thuộc, trì chúng hương hoa cập chư kỹ nhạc, chí Như Lai sở bạch ngôn :

Lau chùi điện thờ treo dựng phan cái, tới sáng sớm bản thân và gia quyến, đem theo các loại hương hoa và các kỹ nhạc, tới nơi Như Lai ở bạch nói rằng :

時至 ! 願垂降臨! 爾時世尊軟語, 安慰彼婆羅門無垢妙光, 遍告大眾宣言:

Thời chí ! Nguyện thủy giáng lâm! Nhĩ thời Thế Tôn nhuyễn ngữ, an úy bi Bà La Môn Vô Cấu Diệu Quang, biến cáo Đại Chúng tuyên ngôn:

Đã tới giờ ! Mời Phật tới nhà con ! Khi đó Thế Tôn nói nhẹ nhàng, an ủi Bà La Môn Vô Cấu Diệu Quang, bảo hết thầy Đại Chúng nói rằng :

汝等皆應往彼婆羅門家攝受供養, 為欲令彼獲大利故。於時世尊即從座起, 纔起座已。

Nhữ đẳng giai ưng vãng bỉ Bà La Môn gia nhiếp thụ cúng dưỡng, vị dục linh bỉ hoạch đại lợi cố. Ư thời Thế Tôn tức tòng toà khởi, tài khởi toà dĩ.

Các Ngài nên tới nhà Bà La Môn đó nhận sự cúng dưỡng, vì cố muốn giúp họ có được lợi ích lớn. Khi đó Thế Tôn tức thời đứng dậy, vừa mới rời khỏi chỗ ngồi.

從佛身出種種光明, 間錯妙色照觸十方, 悉皆警覺然後趣道。

Tòng Phật thân xuất chủng chủng quang minh, gian thác diệu sắc chiếu xúc thập phương, tất giai cảnh giác nhiên hậu thú đạo.

Từ thân Phật phát ra trùng điệp quang sáng, sắc màu vi diệu đan xen chiếu tới mười phương, cảnh báo cho tất cả sau đó lên đường.

時婆羅門以恭敬心持妙香華, 與諸眷屬及天龍八部 釋梵四王, 先行治道奉引如來。

Thời Bà La Môn dĩ cung kính tâm trì diệu hương hoa, dữ chư quyển thuộc cập Thiên Long Bát Bộ, Thích Phạm Tứ Vương, tiên hành trị đạo phụng dẫn Như Lai.

Lúc đó Bà La Môn với tâm cung kính cầm hương hoa quý, cùng gia quyến và Trời Rồng Bát Bộ, Thích Phạm Bốn Thiên Vương, đi trước Như Lai dẫn đường.

爾時世尊前路不遠, 中至一園名曰豐財。

Nhĩ thời Thế Tôn tiền lộ bất viễn, trung chí nhất viên danh viết Phong Tài.

Khi đó cách đường không xa phía trước Thế Tôn, giữa chừng tới một khu vườn tên là Phong Tài.

於彼園中有古朽塔摧壞崩倒, 荊棘掩庭蔓草封戶。瓦礫埋隱狀若土堆。

Ư bỉ viên trung hữu cổ hủ Tháp thối hoại băng đảo, kinh cức yểm đình man thảo phong hộ. Ngoã lịch mai ảm trạng nhược thổ đới.

Ở trong vườn đó có một Tháp cổ cũ vỡ hỏng nghiêng đổ, cây gai che phủ cỏ mọc che cửa. Gạch ngói che lấp giống như đồng đất.

爾時世尊逕往塔所, 于時塔上放大光明照耀熾盛。於土聚中出聲讚言:

Nhĩ thời Thế Tôn kính vãng Tháp sở, vu thời Tháp thượng phóng đại quang minh chiếu diệu sí thịnh. Ư thổ tụ trung xuất thanh tán ngôn:

Khi đó Thế Tôn đi thẳng tới chỗ Tháp, cùng lúc phóng quang sáng lớn sáng rực đỉnh Tháp. Từ trong đồng đất phát ra âm thanh ca ngợi nói rằng :

善哉, 善哉 ! 釋迦牟尼! 今日所行極善境界。又婆羅門! 汝於今日獲大善利。

Thiện tai, thiện tai ! Thích Ca Mâu Ni ! Kim nhật sở hành cực thiện cảnh giới. Hựu Bà La Môn ! Nhữ ư kim nhật hoạch đại thiện lợi.

Thiện thay, thiện thay ! Thích Ca Mâu Ni ! Hôm nay thực hành được cảnh giới thiện nhất. Lại nữa Bà la môn ! Ngài ngày hôm nay thu được lợi tốt lành lớn.

爾時世尊禮彼朽塔右繞三匝, 脫身上衣用覆其上, 泫然垂淚涕血交流, 泣已微笑。

Nhĩ thời Thế Tôn lễ bỉ hủ Tháp hữu nhiều tam tạp, thoát thân thượng y dụng phục kỳ thượng, huyễn nhiên thủy lệ thể huyết giao lưu, khắp dĩ vi tiếu.

Khi đó Thế Tôn vòng phải ba vòng lễ Tháp hỏng đó, cởi áo khoác trên người dùng che lên trên Tháp, tự nhiên nước mắt ròng ròng tuôn chảy, khóc xong lại mỉm cười.

當爾之時十方諸佛, 皆同觀視亦皆流淚, 各所放光來照是塔。于時大眾驚愕變色互欲決疑。Đương nhĩ chi thời thập phương chư Phật, giai đồng quan thị diệc giai lưu lệ, các sở phóng quang lai chiếu thị Tháp. Vu thời đại Chúng kinh ngạc biến sắc hồ dục quyết nghi.

Cùng lúc các Phật mười phương, đều cùng trông thấy cũng đều rơi lệ, các quang được phóng ra chiếu tới Tháp đó. Khi đó nhiều người kinh ngạc biến sắc, muốn cùng nhau bỏ sự nghi ngờ.

爾時金剛手, 菩薩等亦皆流淚。威焰熾盛執杵旋轉, 往詣佛所白言:

Nhĩ thời Kim Cương Thủ, Bồ-tát đẳng diệc giai lưu lệ. Uy diễm sí thịnh chấp chử toàn chuyên, vãng nghệ Phật sở bạch ngôn:

Khi đó Kim Cương Thủ, các Bồ Tát cũng đều rơi lệ. Uy Đức rực sáng xoay tròn chày Kim Cương, đi tới nơi Phật bạch nói rằng:

世尊! 此何因緣現是光相? 何如來眼流淚如是, 亦彼十方諸佛大瑞光相現前?

Thế Tôn! Thủ hà nhân duyên hiện thị quang tướng? Hà Như Lai nhãn lưu lệ như thị, diệc bi thập phương chư Phật đại thụ quang tướng hiện tiền?

Thế Tôn ! Vì nhân duyên gì hiện ra ánh quang đó ? Vì sao mắt của Như Lai tuôn lệ như thế, cũng như điem quang lớn hiện ra của các Phật mười phương ?

唯願如來於此大眾解釋我疑。時薄伽梵告金剛手:

Duy nguyện Như Lai ư thủ đại Chúng giải thích Ngã nghi. Thời Bạc Già Phạm cáo Kim Cương Thủ :

Mong muốn Như Lai với nhiều người ở đây giải thích nghi vấn của con. Lúc đó Phật bảo Kim Cương Thủ :

此大全身舍利積聚如來寶塔。一切如來無量俱胝心陀羅尼密印法要今在其中。

Thủ đại toàn thân Xá Lợi tích tụ Như Lai Bảo Tháp. Nhất thiết Như Lai vô lượng câu chi tâm Đà-la-ni mật ấn Pháp yếu kim tại kỳ trung.

Tháp Báu của Như Lai tích chứa Xá Lợi toàn thân lớn trong nó. Vô lượng triệu Pháp Ấn Tâm Đà La Ni cốt yếu của hết thầy Như Lai nay ở tại trong Tháp đó.

金剛手! 有此法要在是中故, 塔即變為重疊無隙如胡麻子。俱胝百千如來之身, 當知亦是如胡麻子。

Kim Cương Thủ ! Hữu thủ Pháp yếu tại thị trung cố, Tháp tức biến vi trùng điệp vô kích như hồ ma tử. Câu chi bách thiên Như Lai chi thân, đương tri diệc thị như hồ ma tử.

Kim Cương Thủ ! Do có Pháp cốt yếu ở trong Tháp đó, Tháp tức thời biến thành giống như nhiều đồng hạt vừng đen trùng điệp không thể rạn nứt. Triệu trăm nghìn thân Như Lai, nên hiểu cũng nhiều như số hạt vừng đen đó.

百千俱胝如來全身舍利之聚。乃至八萬四千法蘊亦在其中。

Bách thiên câu chi Như Lai toàn thân Xá Lợi chi tụ. Nãi chí bát vạn tứ thiên Pháp uẩn diệc tại kỳ trung.

Trăm nghìn triệu Xá Lợi toàn thân Như Lai tụ họp. Thậm chí tám vạn bốn nghìn Pháp Tạng cũng ẩn núp ở trong Tháp.

九十九百千萬俱胝如來頂相亦在其中。由是妙事, 是塔所在之處, 有大神驗殊勝威德, 能滿一切世間吉慶。

Cửu thập cửu bách thiên vạn câu chi Như Lai Đỉnh Tướng diệc tại kỳ trung. Do thị diệu sự, thị Tháp sở tại chi xứ, hữu đại Thần nghiệm thù thắng Uy-đức, năng mãn nhất thiết Thế-gian cát khánh.

Chín mươi chín trăm nghìn vạn triệu Như Lai Đỉnh Tướng (Vô tướng) cũng ở trong Tháp. Do việc kỳ diệu đó, ở nơi nào có Tháp đó, có Thần nghiệm lớn, có Uy Đức đặc biệt, năng thoả mãn mọi an lành vui vẻ của tất cả Thế gian.

爾時大眾聞佛是說, 遠塵離垢斷諸煩惱得法眼淨。

Nhĩ thời Đại Chúng văn Phật thị thuyết, viễn trần ly cấu đoạn chư Phiền não đắc Pháp Nhãn Tịnh.

Khi Đại Chúng nghe Phật nói việc đó, rời bỏ bụi trần dơ bẩn trừ hết Phiền não được Pháp Bồ Tát.

時眾機異利益亦別須陀洹果`斯陀含果`阿那含果`阿羅漢果`辟支佛道,及菩薩道`阿鞞跋致`薩波若智。

Thời chúng cơ dị lợi ích diệc biệt Tu Đà Hoàn quả, Tư Đà Hàm quả, A La Hàm quả, A La Hán quả, Bích Chi Phật đạo, cấp Bồ-tát đạo, A Tì Bạt Trí, Tát Ba Nhã Trí.

Lúc đó có nhiều cơ hội, được nhiều lợi ích khác nhau cũng phân thành quả Tu Đà Hoàn, Tư Đà Hàm, A La Hàm, A La Hán, Bích Chi Phật cùng với Đạo Bồ Tát, Bất Thoái Chuyển, Vô Sinh Pháp Nhẫn.

於如是事各得其一。或有證得初地`二地,乃至十地。或有滿足六波羅蜜。其婆羅門遠塵離垢得五神通。

Ư như thị sự các đắc kỳ nhất, hoặc hữu chứng đắc Sơ Địa, Nhị Địa, nãi chí Thập Địa, hoặc hữu mãn túc Lục Ba La Mật. Kỳ Bà La Môn viễn trần ly cấu đắc Ngũ Thần-thông.

Với sự việc như thế họ đạt được một thứ, hoặc chứng thành Hoan Hỷ Địa Bồ Tát, Ly Cấu Địa Bồ Tát, thậm chí thành Pháp Vân Địa Bồ Tát. Bà La Môn đó rời xa bụi trần dơ bẩn được Năm Thần thông.

時金剛手見此奇特希有之事,白言:世尊!妙哉奇異!但聞此事尚獲如是殊勝功德,況聞深理至心起信得幾功德?

Thời Kim Cương Thủ kiến thử kỳ đặc hi hữu chi sự, bạch ngôn : Thế Tôn ! Diệu tai kỳ dị. Dẫn văn thử sự thượng hoạch như thị thù thắng Công-đức, huống văn thâm lý chí tâm khởi Tín đắc kỳ Công-đức ?

Khi Kim Cương Thủ nhìn thấy việc đặc biệt hiếm có đó, bạch nói rằng : Thế Tôn ! Thật kỳ diệu khác thường ! Chỉ nghe việc đó đã thu hoạch được Công Đức đặc biệt như thế, huống hồ nghe Lý thâm sâu chí tâm khởi Đức tin được bao nhiêu Công Đức ?

佛言: 諦聽!汝金剛手!後世若有信男信女及復我等四部弟子,發心書寫此一經典。

Phật ngôn: Đê thính ! Nhữ Kim Cương Thủ ! Hậu thế nhược hữu tín nam tín nữ cập phục Ngã đẳng Tứ Bộ đệ tử, phát tâm thư tả thử nhất Kinh điển.

Phật nói rằng : Nghe Tuệ ! Ngài Kim Cương Thủ ! Đòi sau nếu có Tín nam Tín nữ mà lại có Đê Tử Tử Chúng của Ta, phát tâm viết chép một quyển Kinh điển này.

即准書寫九十九百千萬俱胝如來所說一切經典。即過於彼九十九百千萬俱胝如來之前久植善根。

Tức chuẩn thư tả cửu thập cửu bách thiên vạn câu chi Như Lai sở thuyết nhất thiết Kinh điển. Tức quá ư bi cửu thập cửu bách thiên vạn câu chi Như Lai chi tiền cửu thực thiện Căn.

Tức là viết chép đủ tất cả Kinh điển được chín mươi chín trăm nghìn vạn triệu Như Lai nói. Tức là đã từng ở trước chín mươi chín trăm nghìn vạn triệu Như Lai trồng Căn thiện từ lâu.

即亦彼諸一切如來,加持護念猶如愛眼,亦如慈母愛護幼子。

Tức diệc bỉ chư nhất thiết Như Lai, gia trì hộ niệm do như ái nhãn, diệc như Từ Mẫu ái hộ ấu tử. Tức thì cũng được tất cả các Như Lai đó, gia trì hộ niệm giống như yêu quý đôi mắt, cũng giống như Mẹ hiền yêu giúp con thơ.

若人讀誦此一卷經。即為讀誦過去`現在`未來諸佛所說經典。

Nhược Nhân độc tụng thử nhất quyển Kinh, tức vi độc tụng Quá-khứ Hiện-tại Vị-lai chư Phật sở thuyết Kinh điển.

Nếu người đọc tụng một quyển Kinh này, tức là đọc tụng Kinh điển được các Phật Quá khứ, Hiện tại, Tương lai nói.

由如是故,九十九百千萬俱胝一切如來應正等覺,側塞無隙猶如胡麻重疊赴來,晝夜現身加持其人。

Do như thị cố, cửu thập cửu bách thiên vạn câu chi Như Lai Ứng Chính Đẳng Giác, trắc tắc vô khích do như hồ ma trùng điệp phó lai, trú dạ hiện thân gia trì kỳ Nhân.

Chính vì điều đó, chín mươi chín trăm nghìn vạn triệu Như Lai Ứng Chính Đẳng Giác, lui tới như trùng điệp các đồng hạt vừng đen không tách rời rạn nứt, ngày đêm hiện thân gia trì người đó.

如是一切諸佛如來無數恒沙, 前聚未去後群重來須臾推遷迴轉更赴。

Như thị nhất thiết chư Phật Như Lai vô số Hằng sa, tiền tụ vị khứ hậu quần trùng lai tu du thời thiên hồi chuyển cánh phó.

Như thế tất cả các Phật Như Lai nhiều như cát sông Hằng, số trước tụ tập chưa đi số sau tới tụ lại nhanh chóng di chuyển qua lại.

譬如細沙在水旋急, 不得停滯迴去復來。若有人以香華`塗香`華鬘`衣服, 微妙嚴具供養此經。Thí như vi tế sa tại thủy toàn cấp, bất đắc đình trệ hồi khứ phục lai. Nhược hữu Nhân dĩ hương hoa đồ hương hoa mạn y phục, vi diệu nghiêm cụ cúng dường thử Kinh.

Ví như cát mịn chuyển vẫn nhanh chóng trong nước, xoay vẫn qua lại không được ngưng nghỉ. Nếu có người dùng hương hoa, hương bôi, tua hoa, quần áo, vật dụng trang nghiêm tuyệt diệu cúng dường Kinh này.

即成於彼十方九十九百千萬俱胝如來之前, 以天香華衣服`嚴具七寶所成。

Tức thành ư bỉ thập phương cửu thập cửu bách thiên vạn câu chi Như Lai chi tiền, dĩ Thiên hương hoa y phục nghiêm cụ thất bảo sở thành.

Tức thì ở trước mười phương chín mươi chín trăm nghìn vạn triệu các Như Lai đó, dùng hương hoa áo Trời, vật dụng trang nghiêm do bảy báu tạo thành.

積如須彌盡以供養, 種植善根亦復如是。

Tích như Tu Di tận dĩ cúng dường, chúng thực thiện Căn diệt phục như thị.

Chất đồng như núi Tu Di dùng tất cả cúng dường, trồng các Căn thiện cũng lớn như thế.

爾時天龍八部`人非人等聞是說已, 各懷希奇互相謂言:

Nhĩ thời Thiên Long Bát Bộ, Nhân phi Nhân đẳng văn thị thuyết dĩ, các hoài hi kỳ hồ tương vị ngôn:

Khi đó Trời Rồng Bát Bộ, Người không phải Người đã được nghe lời nói đó. Họ ghi nhớ điều kỳ lạ hiếm có cùng nhau nói rằng :

奇哉威德是朽土聚, 如來神力所加持故, 有是神變。

Kỳ tai Uy-đức thị hủ thổ tụ, Như Lai Thần-lực sở gia trì cố, hữu thị Thần-biến.

Đồng đất cũ có Uy Đức kỳ lạ, do Thần lực của Như Lai gia trì có Thần biến đó.

金剛手復白佛言: 世尊! 何因緣故, 是七寶塔現為土聚?

Kim Cương Thủ phục bạch Phật ngôn: Thế Tôn! Hà Nhân-duyên cố, thị thất bảo Tháp hiện vi thổ tụ?

Kim Cương Thủ lại bạch Phật nói rằng : Thế Tôn ! Do Nhân duyên nào, Tháp bảy báu đó hiện thành đồng đất ?

佛告金剛手! 此非土聚乃是殊妙大寶塔耳。由諸眾生業果劣故, 隱蔽不現。

Phật cáo Kim Cương Thủ! Thử phi thổ tụ nãi thị thù diệu đại bảo Tháp nhĩ. Do chư chúng sinh nghiệp quả liệt cố, ẩn tế bất hiện.

Phật bảo Kim Cương Thủ ! Đó không phải là đồng đất, chính là Tháp báu lớn đặc biệt tuyệt diệu. Do Nghiệp quả xấu ác của các chúng sinh mà ẩn hình không hiện.

由塔隱故, 如來全身非可毀壞。豈有如來金剛藏身而可壞哉!

Do Tháp ẩn cố, Như-Lai toàn thân phi khả huỷ hoại. Khải hữu Như Lai Kim Cương Tạng thân nhi khả hoại tai!

Do Tháp ẩn hình Như Lai toàn thân không thể huỷ hoại. Có thân Kim Cương Tạng của Như Lai, sao có thể hỏng được !

我若滅度, 後世末法逼迫之時。若有眾生習行非法應墮地獄, 不信三寶, 不植善根。

Ngã nhược Diệt-độ, hậu thế mạt pháp bức bách chi thời. Nhược hữu chúng sinh tập hành Phi-pháp ưng đọa Địa Ngục, bất tín Tam Bảo bất thực thiện Căn.

Nhất thiết Như Lai tâm

Nếu Ta Tạ thế, đời sau thời Pháp mất bức bách. Nếu có chúng sinh học hành Pháp sai nên đọa Địa ngục, không tin Tam Bảo, không trồng Căn thiện

為是因緣佛法當隱, 然猶是塔堅固不滅, 一切如來神力所持。

Vì thị Nhân-duyên Phật Pháp đương ẩn, nhiên do thị Tháp kiên cố bất diệt, nhất thiết Như Lai Thần-lực gia trì.

Vì Nhân duyên đó Pháp Phật đang ẩn hình, đương nhiên do Tháp kiên cố đó không mất, được Thần lực của tất cả Như Lai gia trì.

無智眾生惑障覆蔽, 徒朽珍寶不知採用。以是事故, 我今流淚。彼諸如來亦皆流淚。

Vô trí chúng sinh hoặc chướng phước tế, đồ hủ trân bảo bất tri thải dụng. Dĩ thị sự cố, Ngã kim lưu lệ. Bĩ chư Như Lai diệc giai lưu lệ

Chúng sinh không có Trí tuệ bị mê hoặc che phủ, không biết sử dụng vật báu cũ. Vì việc đó Ta nay rơi lệ. Các Như Lai đó cũng đều rơi lệ.

復次佛告金剛手言: 若有眾生書寫此經置塔中者。

Phục thứ Phật cáo Kim Cương Thủ ngôn : Nhược hữu chúng sinh thư tả thử Kinh trí Tháp trung giả.

Phật lại bảo tiếp Kim Cương Thủ nói rằng : Nếu có chúng sinh biên chép Kinh này đặt ở trong Tháp.

是塔即為一切如來金剛藏傘堵婆, 亦為一切如來陀羅尼心祕密加持傘堵婆。

Thị Tháp tức vi nhất thiết Như Lai Kim Cương Tạng Tốt Đồ Bà, diệc vi nhất thiết Như Lai Đà-la-ni tâm bí mật gia trì Tốt Đồ Bà.

Tháp đó tức là Tháp Kim Cương Tạng của tất cả Như Lai, cũng được tất cả Như Lai Đà La Ni tâm bí mật gia trì Tháp.

即為九十九百千萬俱胝如來傘堵婆, 亦為一切如來佛頂佛眼傘堵婆。即為一切如來神力所護。

Tức vi cửu thập cửu bách thiên vạn câu chi Như Lai Tốt Đồ Bà, diệc vi nhất thiết Như Lai Phật Đỉnh Phật Nhân Tốt Đồ Bà. Tức vi nhất thiết Như Lai Thần-lực sở hộ.

Tức là Tháp của chín mươi chín trăm nghìn vạn triệu Như Lai, cũng là Tháp Phật Đỉnh Phật Nhân của tất cả các Như Lai. Tức thì được Thần lực của tất cả các Như Lai bảo hộ.

若佛像中傘堵婆中安置此經, 其像即為七寶所成靈驗應心無願不滿。

Nược Phật Tượng trung Tốt Đồ Bà trung an trí thử Kinh, kỳ Tượng tức vi thất bảo sở thành linh nghiệm ứng tâm vô nguyện bất mãn.

Nếu trong Tượng Phật trong Tháp để cố định Kinh này, Tượng đó tức thì do bảy báu tạo thành linh nghiệm thuận tâm, mọi nguyện đều hoàn hảo.

其傘堵婆傘蓋羅網輪櫟露盤, 德宇鈴鐸楹礎基階, 隨力所辦。

Kỳ Tốt Đồ Bà tản cái la võng, luân đường lộ bàn, đức vũ linh đạc doanh sở cơ giai, tùy lực sở biện.

Ô dù võng lọng luân đường mâm bàn, hiên cửa linh chuông cột trụ chân cột nền bậc thêm của Tháp đó, làm theo tùy sức.

或土或木若石若[專*瓦], 由經威力自為七寶。

Hoặc thổ hoặc mộc nhược thạch nhược ngoã, do Kinh Uy-lực tự vi thất bảo.

Là đất là gỗ là đá là sành sứ, do Uy lực của Kinh tự biến thành bảy báu.

一切如來於此經典加其威力。以誠實言不斷加持。

Nhất thiết Như Lai ư thử Kinh điển gia kỳ Uy-lực, dĩ thành thực ngôn bất đoạn gia trì.

Tất cả các Như Lai với Kinh điển này tăng thêm Uy Lực của các Phật, dùng Thần Chú gia trì không để đoạn tuyệt.

若有有情能於此塔, 一香一華禮拜供養, 八十億劫生死重罪一時消滅, 生免災殃, 死生佛家。

Nược hữu Hữu Tình năng ư thử Tháp, nhất hương nhất hoa lễ bái cúng dưỡng, bát thập ức Kiếp sinh tử trọng tội nhất thời tiêu diệt, sinh miễn tai ương, tử sinh Phật gia.

Nếu Có tình chúng sinh (thực vật, đồ vật, vật chất... không có tâm thức) năng với Tháp đó, một bông hoa một nén hương lễ bái cúng dường, 80 triệu Kiếp sinh chết tội nặng cùng lúc tiêu diệt, sinh không bị tai ương, chết sinh vào gia đình Phật.

若有應墮阿鼻地獄，若於此塔，或一禮拜，或一右邊，塞地獄門開菩提路。

Nhược hữu ung đoạ A-tì Địa-ngục, nhược ư thử Tháp, hoặc nhất lễ bái, hoặc nhất hữu vi nhiều, tắc Địa Ngục môn khai Bồ Đề lộ.

Hoặc đương sấp đoạ vào Địa ngục A Tì, nếu với Tháp đó, hoặc bái lễ, hoặc vòng phải một vòng, cửa Địa ngục đóng lại, hiện ra đường Bồ Đề.

塔及形像所在之處，一切如來神力所護。

Tháp cập Hình Tượng sở tại chi xứ, Nhất thiết Như Lai Thân-lực sở hộ.

Nơi có Tháp và Hình Tượng, được Thần lực của tất cả Như Lai bảo hộ.

其處不為暴風`雷電霹靂所害，不為毒蛇虻蝮`毒蟲毒獸所傷。

Kỳ xứ bất vi bạo phong lôi điện tích lịch sở hại, bất vi độc xà nguyên xà, độc trùng độc thú sở thương.

Nơi đó không bị gió bão sấm sét làm hại, không bị rắn độc mãng xà trùng độc thú dữ làm tổn thương.

不為師子狂象`虎狼野干`蜂螫之所傷害，亦無藥叉羅刹`部多那毘舍遮`魑魅魍魎`癩癩之怖。

Bất vi sư tử cuồng tượng, hổ lang dã can phong sái chi sở thương hại, diệc vô Dạ-xoa La-sát, Bộ Đa La, Tì Xá Già, Si-mị Vĩng-lưỡng, diên giản chi bố.

Không bị sư tử voi dữ hổ sói thú hoang ong bò cạp làm tổn hại, cũng không bị Dạ Xoa La Sát, Bộ Đa La, Tì Xá Già, Quỷ núi Yêu ma, bệnh động kinh làm cho sợ hãi.

亦復不為一切寒熱諸病，[病-丙+歷]癩癰疽`瘡疥疥癩所染。

Diệc phục bất vi nhất thiết hàn nhiệt chư bệnh, lịch lậu ung thư sang vu giới lại sở nhiễm.

Cũng lại không bị tất cả các bệnh nóng lạnh, không bị nhiễm các bệnh tràng nhạc bệnh lậu u bứu mụn nhọt hạt com ghẻ lở bệnh hủi hói đầu.

若人暫見是塔能除一切災難，其處亦無病-丙+歷人馬六畜`童子童女疫癘之患。

Nhược Nhân tạm kiến thị Tháp năng trừ nhất thiết tai nạn, kỳ xứ diệc vô lịch Nhân mã lục súc, đồng tử đồng nữ dịch lệ chi hoạn.

Nếu người nhìn thấy Tháp đó giây lát năng trừ hết tất cả tai nạn, nơi ở của người đó cũng không có hoạn nạn người ngựa lục súc, nạn ôn dịch của nam nữ thiếu nhi.

不為橫死非命所夭，不為刀杖水火所傷，不為盜賊怨讎所侵，亦無飢饉貧乏之憂。

Bất vi hoành tử phi mệnh sở yểu, bất vi đao trượng thủy hỏa sở thương, bất vi đạo tặc oán thù sở xâm, diệc vô cơ cận bản pháp chi ưu.

Không bị chết yểu đột tử, không bị đao gậy nước lửa làm tổn thương, không bị trộm cướp oán thù xâm hại, cũng không lo âu về đói khát bản hàn.

厭魅咒詛不能得便。四大天王與諸眷屬晝夜衛護。二十八部大藥叉將。

Yểm mị Chú trở bất năng đắc tiện. Tứ Đại Thiên Vương dữ chư quyến thuộc trú dạ vệ hộ. Nhị thập Bát Bộ đại Dược Xoa Tướng.

Mộng mị bùa chú không thể hại được. Bốn Đại Thiên Vương cùng với gia quyến ngày đêm bảo vệ. Hai mươi tám bộ Dược Xoa Đại tướng.

日月五星`幢雲彗星晝夜護持。一切龍王加其精氣順時降雨。

Nhật Nguyệt Ngũ Tinh- Tràng Vân Tuyết Tinh trú dạ hộ trì. Nhất thiết Long Vương gia kỳ tinh khí thuận thời giáng vũ.

Mặt Trời mặt Trăng 5 vì Sao, Sao Tràng Vân Tuyết ngày đêm hộ trì. Tất cả Long Vương tăng thêm khí mát lành mưa hoà gió thuận.

一切諸天與忉利天，三時下來亦為供養。一切諸仙三時來集，讚詠旋遶禮謝瞻仰。

Nhất thiết chư Thiên dữ Đao Lợi Thiên, tam thời hạ lai diệc vi cúng dường. Nhất thiết chư Tiên tam thời lai tập, tán vịnh toàn nhiều lễ tạ chiêm ngưỡng.

Tất cả các Trời và Trời Đạo Lợi 3 lần hạ xuống cũng vì cúng dường. Tất cả các Tiên 3 lần tập trung, ca ngợi vòng quanh lễ tạ chiêm ngưỡng.

釋提桓因與諸天女。晝夜三時來下供養。

Thích Đề Hoàn Nhân dữ chư Thiên Nữ, trú dạ tam thời lai hạ cúng dường.

Ngọc Hoàng Thượng Đế và các Tiên nữ, ngày đêm 3 lần hạ xuống cúng dường.

其處即為一切如來護念加持, 由納經故, 塔即如是。

Kỳ xứ tức vì nhất thiết Như Lai hộ niệm gia trì, do nạp Kinh cổ, Tháp tức như thị.

Nơi đó tức thời được tất cả Như Lai hộ niệm gia trì, vì do đưa Kinh nhập vào, Tháp tức thời thành như thế.

若人作塔以土石木金銀銅鉛, 書此神咒安置其中, 纔安置已, 其塔即為七寶所成。

Nhược Nhân tác Tháp dĩ thổ thạch kim ngân đồng diên, thư thử thần chú an trí kỳ trung, tài an trí dĩ, kỳ Tháp tức vì thất bảo sở thành.

Nếu người dùng đất đá gỗ vàng bạc đồng chì chế tạo Tháp, chép Thần chú này cất giữ yên trong Tháp, việc vừa hoàn thành, Tháp được chế tạo tức thời biến thành Tháp bảy báu.

上下階級露盤傘蓋, 鈴鐸輪檜純為七寶。其塔四方如來形相。

Thượng hạ giai cấp lộ bàn tán cái, linh đặc luân đường thuần vì thất bảo. Kỳ Tháp tứ phương Như Lai hình tướng.

Trên dưới bậc thêm mâm bàn dù lọng, linh chuông luân đường toàn bằng bảy báu. Tháp đó có hình tướng Như Lai tại bốn mặt.

由法要故, 一切如來堅住護持晝夜不去。其七寶塔全身舍利之妙寶藏, 以咒威力擢竦。

Do Pháp yếu cố, nhất thiết Như Lai kiên trụ hộ trì trú dạ bất khứ. Kỳ thất bảo Tháp toàn thân Xá Lợi chi diệu Bảo Tạng, dĩ chú Uy-lực trạc tụng.

Do có Pháp cốt yếu, tất cả Như Lai thường trực hộ trì ngày đêm không rời. Xá Lợi toàn thân Tháp bảy báu đó là Bảo Tạng diệu kỳ, vì Uy lực của Chú mà được kính trọng.

高至阿迦尼吒天宮之中。塔所串峙一切諸天, 晝夜瞻仰守衛供養。

Cao chí A Ca Ni Tra Thiên Cung chi trung. Tháp sở xuyên trĩ nhất thiết chư Thiên, trú dạ chiêm ngưỡng thủ hộ cúng dường.

Cao tới giữa cung Trời A Ca Ni Tra (đỉnh Trời). Tháp sừng sững xuyên suốt tất cả các Trời, ngày đêm chiêm ngưỡng bảo vệ cúng dường.

金剛手言: 何因緣故? 此法如是殊勝功德。佛言: 當知以此寶篋印陀羅尼威神力故。

Kim Cương Thủ ngôn: Hà Nhân-duyên cố? Thử Pháp như thị thù thắng Công-đức. Phật ngôn: Đương tri dĩ thử Bảo Khiếp Ấn Đà-la-ni Uy Thần-lực cố.

Kim Cương Thủ nói rằng: Do Nhân duyên nào? Tháp đó có Công Đức đặc sắc như thế. Phật nói rằng: Nên biết do vì Uy Thần lực của Bảo Khiếp Ấn Đà La Ni đó.

金剛手言: 唯願如來哀愍我等, 說是陀羅尼。佛言: 諦聽思念莫忘!

Kim Cương Thủ ngôn: Duy nguyện Như Lai ai mẫn Ngã đẳng, thuyết thị Đà-la-ni. Phật ngôn: Đế thỉnh tư niệm mạc vong!

Kim Cương Thủ nói rằng: Kính mong Như Lai thương xót chúng con, nói Đà La Ni đó. Phật nói rằng: Nghe Tuệ Tư duy Tuệ Tu tuệ không được quên!

現在未來一切如來分身光儀。過去諸佛全身舍利。皆在寶篋印陀羅尼。

Hiện-tại Vị-lai nhất thiết Như Lai Phân-thân quang nghi. Quá-khứ chư Phật toàn thân Xá-lợi. Giai tại Bảo Khiếp Ấn Đà-la-ni.

Phân thân (hoá thân) của tất cả các Phật Hiện tại Tương lai là ánh hào quang. Các Phật Quá khứ là Xá Lợi toàn thân. Đều ở trong Bảo Khiếp Ấn Đà La Ni.

是諸如來所有三身亦在是中。爾時世尊即說陀羅尼曰:

Thị chư Như Lai sở hữu tam thân diệc tại thị trung. Nhĩ thời Thế Tôn tức thuyết Đà-la-ni viết:

Ba thân của các Như Lai đó (Ứng Hoá Hiện Thân, Viên Mãn Báo Thân, Pháp Thân) cũng ở trong Bảo Khiếp Ấn đó. Khi đó Thế Tôn tức thời nói Đà La Ni là:

那莫悉怛哩野, 地尾迦南。薩婆怛他藥多喃。唵。部尾婆
Nam-mô (na mạc) tát đất lý dã, địa vĩ ca nam. Tát bà đất tha tiết đa nam. Yêm. Bộ vĩ bà,
[□*縛]娜[□*縛]唎。[□*縛]者梨。[□*縛]者[齒*來]。祖嚕祖嚕,
phược nả, phược lợi. Phược giả lê. Phược giả xi. Tô lỗ tô lỗ,
馱囉馱囉。薩[□*縛]怛他藥多。馱睹馱梨鉢娜[牟*含]婆
đà la đà la. Tát phược đất tha tiết đa. Đà đồ đà lê bát nả hàm bà
[□*縛]底。惹也[□*縛]梨。畝怛梨薩磨囉。怛他藥多, 達
phược đề. Nhạ dã phược lê. Mâu đất lê tát ma la. Đất tha tiết đa, đạt
磨斫迦囉。鉢羅鞞栗多娜,[□*縛]曰 [□*縛]梨。畝怛梨
ma chước ca la. Bát la mặt lật đa nả, phược viết, phược lê. Mâu đất lê,
薩磨囉。怛他藥多, 達磨斫迦囉。鉢羅鞞栗多娜,
tát ma la. Đất tha tiết đa, đạt ma chước ca la. Bát la mặt lật đa nả,
[□*縛]曰羅[曰/月]地滿拏。楞迦囉。楞訖哩諦薩
phược viết la, nguyệt địa mẫn noa. Lăng ca la. Lăng ngật lý để tát
[□*縛], 怛他藥多, 地瑟恥諦。[曰/月]馱野[曰/月]馱野。
phược, đất tha tiết đa, địa sát si đế. Nguyệt đà dã, nguyệt đà dã.
[曰/月]地[曰/月]地。沒[亭*夜]沒[亭*夜]。參[曰/月]馱你, 參
Nguyệt địa, nguyệt địa. Một dạ, một dạ. Sâm nguyệt đà nễ, sâm
[曰/月]馱野。者[打-丁+羅]者[打-丁+羅]。者懶都。薩[□*縛]
nguyệt đà dã. Giả la, giả la. Giả lãn đô. Tát phược,
[□*縛]囉拏你。薩[□*縛]播波尾藥諦。戶嚕戶嚕。
phược la noa nễ. Tát phược bá ba vĩ tiết đế. Hộ lỗ hộ lỗ。
薩[□*縛]戍迦弭藥帝。薩[□*縛]怛他藥多。訖哩娜野
Tát phược thú ca nhị tiết đế. Tát phược đất tha tiết đa. Ngật lý nả dã
[□*縛]日囉拏。三婆囉三婆囉。薩[□*縛]怛他藥多。
phược nhật la ni. Tam bà la, tam bà la. Tát phược đất tha tiết đa。
虞[□*皿]野馱囉拏, 畝涅梨。囉沒悌蘇沒悌。薩[□*縛]
Ngu mãnh dã Đà-la-ni, mâu niết lê. La một đề tô một đề. Tát phược
怛他藥多, 地瑟恥多。馱睹藥陸娑[□*縛]賀。三摩
đất tha tiết đa, địa sát si đa. Đà đồ tiết bệ, sa phược hạ. Tam ma
耶地瑟恥帝娑[□*縛]訶。薩[□*縛]怛他, 藥多訖哩
đa địa sát si đế, sa phược ha. Tát phược đất tha, tiết đa ngật lý
娜, 野馱睹, 畝捺犁, 娑[□*縛]訶。蘇鉢羅底瑟恥多
nả, dã đà đồ, mâu nại lê, sa phược ha. Tô bát la, để sát si đa
薩睹閉怛他藥多, 地瑟恥帝, 戶嚕戶嚕吽吽娑[□*縛]訶。
tát đồ bệ đất tha tiết đa, địa sát si đế, hộ lỗ hộ lỗ, hông hông, sa phược ha。
唵。薩[□*縛]怛他藥多。塢瑟拏沙馱睹, 畝捺囉尼, 薩[□*縛]怛
Yêm. Tát phược đất tha tiết đa. Ô sát ni, sa đà đồ, mâu nại la ni, tát phược đất
他, 藥單娑馱睹尾部使多地瑟恥帝。吽吽娑[□*縛]訶。
tha, tiết đan sa đà đồ vĩ bộ sử đa, địa sát si đế. Hông hông, sa phược ha。
爾時佛說是神咒已, 諸佛如來自土聚中出聲讚言:
Nhĩ thời Phật thuyết thị thần chú dĩ, chư Phật Như Lai tự thổ trung xuất thanh tán ngôn :
Khi Phật nói Thần chú đó xong, các Phật Như Lai từ trong đồng đất phát ra lời ca ngợi nói rằng :
善哉, 善哉! 釋迦世尊 出濁惡世, 為利 無依無怙眾生, 演說深法。
Thiện tai, thiện tai ! Thích Ca Thế Tôn xuất trọc ác thế, vị lợi vô y vô hỷ chúng sinh, diễn thuyết
thâm Pháp.

Thiện thay, thiện thay ! Thế Tôn Thích Ca xuất hiện đời trọc ác, vì lợi ích chúng sinh không có nơi nương nhờ giúp đỡ, diễn thuyết Pháp thâm sâu.

如是法要久住世間, 利益廣多安穩快樂。于時佛告金剛手言:

Như thị Pháp yếu cứu trụ Thế gian, lợi ích quảng đa an ổn khoái lạc. Vu thời Phật cáo Kim Cương Thủ ngôn :

Như thế Pháp cốt yếu sống lâu dài ở Thế gian, lợi ích rộng lớn nhiều yên ổn vui sướng. Lúc đó Phật bảo Kim Cương Thủ nói rằng :

諦聽, 諦聽! 如是法要, 神力無窮利益無邊。譬如幢上如意寶珠, 常雨珍寶滿一切願。

Đề thính, đề thính! Như thị Pháp yếu, Thần-lực vô cùng lợi ích vô biên. Thí như tràng thượng Như Ý bảo châu, thường vũ trên bảo mãn nhất thiết nguyện.

Nghe Tuệ, nghe Tuệ ! Như Pháp cốt yếu này Thần lực vô cùng lợi ích vô biên. Ví như ngọc quý Như Ý ở trên tràng, thường rắc ngọc quý thoả mãn tất cả ý nguyện.

我今略說萬分之一。汝宜憶持利益一切。

Ngã kim lược thuyết vạn phân chi nhất. Nhữ nghi ức trì lợi ích nhất thiết.

Ta nay nói sơ lược mới bằng một phần vạn. Ngài tùy ý ghi nhớ giữ lợi ích tất cả.

若有惡人死墮地獄, 受苦無間免脫無期。有其子孫稱亡者名, 誦上神咒纔至七遍。

Nhược hữu ác Nhân tử đoạ Địa-ngục, thụ khổ Vô-gian miễn thoát vô kỳ. Hữu kỳ tử tôn xưng vong giả danh, tụng thượng Thần Chú tài chí thất biến.

Nếu có người ác chết đoạ Địa ngục, nhận tội khổ ở Địa ngục Vô gian chưa biết ngày thoát ra. Được con cháu đọc tên người chết, tụng Thần Chú trên mới hết bẫy lưới.

洋銅熱鐵忽然變為八功德池。蓮生承足寶蓋駐頂。地獄門破菩提道開。

Dương đồng nhiệt thiết hốt nhiên biến vi Bát Công-Đức trì. Liên sinh thừa túc bảo cái trú đỉnh. Địa Ngục môn phá Bồ Đề đạo khai.

Biển nước đồng sắt tự nhiên biến thành Ao tám Công Đức. Chân sinh Hoa Sen lọng báu che đầu. Cửa Địa ngục bị phá, mở ra đường Bồ Đề.

其蓮如飛至極樂界, 一切種智自然顯發, 樂說無窮位在補處。

Kỳ Liên như phi chí Cực Lạc giới, nhất thiết chủng trí tự nhiên hiển phát, nhạo thuyết vô cùng vị tại Bồ Xứ

Bông Sen như bay tới nước Cực Lạc, tất cả Trí tuệ tự nhiên hiển hiện, ham nói hùng biện, được địa vị Một lần sinh Thành Phật.

復有眾生重罪報故, 百病集身苦痛逼心, 誦此神咒二十一遍, 百病萬惱一時消滅, 壽命延長福德無盡。

Phục hữu chúng sinh trọng tội báo cố, bách bệnh tập thân khổ thống bức tâm, tụng thử Thần-chú nhị thập nhất biến, bách bệnh vạn não nhất thời tiêu diệt, thọ mệnh diên trường Phúc Đức vô tận.

Lại có chúng sinh do tội nặng báo ứng, thân bị trăm bệnh khổ đau tâm bức bối, tụng Thần Chú này 21 lượt, trăm bệnh vạn Phiền não cùng lúc tiêu diệt, mệnh thọ lâu dài Phúc Đức không hết.

若復有人慳貪業故生貧窮家, 衣不隱身食不續命, [(禾*尤)/里]瘦衰蔽人所惡賤。

Nhược phục hữu Nhân khan tham nghiệp cố sinh bần cùng gia, y bất ẩn thân thực bất tục mệnh, [(禾*尤)/里](ru) xấu suy tế Nhân sở ác tiện.

Nếu lại có người do nghiệp quả gian tham, sinh thành nhà nghèo khó, áo không đủ che thân, cơm không đủ nuôi miệng, gầy yếu xấu xí buồn phiền che phủ tội ác bần tiện đã làm.

是人慚愧入山折採無主搗華, 若磨朽木持以號香, 往至塔前禮拜供養, 旋遶七匝流淚悔過。

Thị Nhân tàm quý nhập sơn chiết thải vô chủ搗(cách) hoa, nhược ma hủ mộc trì dĩ hiệu hương, vãng chí Tháp tiền lễ bái cúng dưỡng, toàn nhiều thất tạp lưu lệ hối quá.

Người đó xấu hổ vào trong núi ngắt các loại hoa không có chủ, hoặc mài gỗ mục thành hương, đi tới trước Tháp lễ bái cúng dưỡng, vòng quanh bảy lượt, sám hối rơi nước mắt.

由神咒力及塔威德, 滅貧窮報富貴忽至, 七寶如雨無所闕乏, 但當此時彌飾佛法施與貧乏, 若有

吝惜寶忽滅。

Do Thần-lực cổ cập Tháp Uy-đức, diệt bản cùng báo phú quý hốt chí, thất bảo như vũ vô sở khuyết pháp, dẫn đương thử thời di sức Phật Pháp thí dữ bản pháp, nhược hữu lạn tích bảo hốt diệt.

Do Thần lực của Phật và Uy Đức của Tháp, diệt trừ quả báo bản cùng phú quý bất ngờ đến, bảy báu như mưa rơi xuống không thiếu, khi đó chỉ cần tu trì cúng dường Pháp Phật Bồ thí cho người túng thiếu, nếu có tham tiếc vật báu đột nhiên mất.

若復有人為種善根隨分造塔,或泥或[專*瓦]隨力所辦,大如菴羅高四指許,書寫神咒安置其中,持以香華禮拜供養。

Nhược phục hữu Nhân vị chúng thiện Căn tùy phận tạo Tháp, hoặc nê hoặc ngoã tùy lực sở biện, đại như am la cao tứ chỉ hử, thư tả Thần Chú an trí kỳ trung, trì dĩ hương hoa cúng dường.

Nếu lại có người vì trồng Căn thiện tùy phận tạo dựng Tháp, tùy theo sức làm bằng đất bùn hay bằng gốm sứ, to bằng quả xoài cao khoảng bốn đốt ngón tay, ghi chép Thần Chú để yên trong Tháp, dâng hương hoa lễ bái cúng dường.

以其咒力及信心故,自小塔中出大香雲,香氣雲光周遍法界,薰馥晃曜廣作佛事,所得功德如上所說,取要言之無願不滿。

Dĩ kỳ Chú-lực cập tín tâm cố, từ tiểu Tháp trung xuất đại hương vân, hương khí vân quang chu biến Pháp-giới, huân phúc hoàng diệu quang tác Phật sự, sở đắc Công-đức như thượng sở thuyết, thủ yếu ngôn chi vô nguyện bất mãn.

Do Thần lực của Chú đó và Đức tin, từ trong Tháp nhỏ bay ra làn hương lớn, mùi hương ánh quang lan tỏa ra khắp Pháp giới, hương thơm ngào ngạt ánh quang sáng lòa làm việc Phật khắp nơi, có được Công Đức như trên đã nói, điều cốt yếu là tất cả mong muốn đều thỏa mãn.

若有末世四輩弟子善男善女,為無上道盡力造塔安置神咒,所得功德說不可盡。

Nhược hữu mạt thế Tứ Bối đệ tử, thiện nam thiện nữ, vị Vô-thượng Đạo tận lực tạo Tháp an trí Thần-chú, sở đắc Công-đức thuyết bất khả tận.

Đòi vận hết nếu có Tứ Chúng Đệ Tử, Thiện nam Tín nữ, vị Đạo Bình Đẳng dùng hết tâm lực tạo dựng Tháp đặt yên Thần Chú, có được Công Đức nói không thể hết.

若人求福至其塔所,一華一香禮拜供養右旋行道。

Nhược Nhân cầu Phúc chí kỳ Tháp sở, nhất hương nhất hoa lễ bái cúng dường hữu toàn hành đạo.

Nếu người cầu Phúc tới nơi có Tháp đó, một nén hương một bông hoa lễ bái cúng dường đi vòng quanh sang phải.

由是功德官位榮耀不求自至,壽命富饒不祈自增,怨家盜賊不討自敗,怨念咒咀不厭歸本,疫癘邪氣不拔自避,善夫良婦不求自得,賢男美女不禱自生,一切所願任意滿足。

Do thị Công-đức quan vị vinh diệu bất cầu tự chí, thọ mệnh phú nhiều bất kỳ tự tăng, oán gia đạo tặc bất thảo tự tán, oán niệm chú trở bất yêm quy bản, dịch lệ tà khí bất bạt tự tị, thiện phu lương phụ bất cầu tự đắc, hiền nam mỹ nữ bất đảo tự sinh, nhất thiết sở nguyện nhậm ý mãn túc.

Do Công Đức đó không cầu tự được quan lộc vinh cao, trường thọ phú quý không cầu tự tăng thêm, oán gia trộm cướp không đánh tự tan biến, oán cũ bùa chú, không bị bóng đè, trở như lại trước, bệnh dịch tà khí không chữa tự xa lánh, chồng hiền vợ thảo không cầu tự được, trai hiền gái đẹp không cầu tự sinh, tất cả ý nguyện đều toàn vẹn.

若有烏雀鷓鴣鳩,鸚鵡狗狼野干,蚊虻蟻螻之類,暫來塔影及踏場草,摧破惑障覺悟無明,忽入佛家恣領法財。

Nhược hữu ô tước si kiều cưu cấp, hưu lưu cầu lang dã can, văn mang nghĩ lâu chi loại, tạm lai Tháp ảnh cập đập tràng thảo, thôi phá hoặc chướng giác ngộ Vô-minh, hốt nhập Phật gia tứ lãnh Pháp tài.

Nếu có quạ, chim sẻ chim cất điều hâu, cú mèo chó sói thú hoang, muỗi ruồi trâu kiến dế và các

loài, giây phút nắp dưới bóng Tháp và đứng trên sân cỏ, phá hết nghi hoặc chướng ngại hiểu được sự Ngu tối, bỗng nhiên sinh trong Đạo Phật thoả sức nhận Pháp báu.

況有眾人或見塔形,或聞鐸聲,或聞其名,或當其影,罪障悉滅所求如意,現世安穩後生極樂。

Huống hữu chúng Nhân hoặc kiến Tháp hình, hoặc văn đặc thanh, hoặc văn kỳ danh, hoặc đương kỳ ảnh, tội chướng tất diệt sở cầu như ý, hiện thế an ổn hậu sinh Cực Lạc.

Huống chi nhiều người hoặc nhìn thấy hình Tháp, hoặc nghe tiếng chuông, hoặc nghe tên Tháp, hoặc đang nắp bóng Tháp, diệt trừ tất cả tội lỗi trở ngại cầu nguyện đều như ý, đời hiện tại được yên ổn đời sau sinh nước Cực Lạc.

或人隨力以一丸泥塗塔壞壁,運一拳石扶塔墮傾,由此功德增福延壽,命終之後成轉輪王。

Hoặc Nhân tùy lực dĩ nhất hoàn nề đồ Tháp hoại bích, vận nhất quyền thạch phù Tháp chất khuynh, do thử Công-đức tăng Phúc diên thọ, mệnh chung chi hậu thành Chuyển Luân Vương.

Nếu người tùy theo sức lực đem một cục bùn vá vào tường Tháp bị hỏng, vận chuyển một tảng đá kê vào chân Tháp bị nghiêng, do Công Đức đó tăng thêm Phúc Thọ, sau khi chết được sinh thành Vua Chuyển Luân.

若我滅後四部弟子,於是塔前濟苦界故,供養香華至心發願誦念神咒,文文句句放大光明,照觸三途苦具皆辟,眾生脫苦佛種牙萌,隨意往生十方淨土。

Nhược Ngã Diệt-hậu Tứ Bộ đệ tử, ư thị Tháp tiền tế khổ giới cố, cúng dưỡng hương hoa chí tâm phát nguyện tụng niệm Thần-chú, văn văn cú cú phóng đại quang minh, chiếu xúc Tam-đồ khổ cụ giai tích, chúng sinh thoát khổ Phật chủng nha manh, tùy ý vãng sinh thập phương Tịnh-thổ.

Tứ Chúng Đệ Tử nếu sau khi Ta Tà thế, do ở trước Tháp đó cứu Pháp giới khổ, cúng dưỡng hương hoa chí tâm phát nguyện tụng niệm Thần Chú, từng câu từng chữ phóng ánh quang lớn, chiếu tới Địa ngục Quỷ đói Súc sinh đều diệt trừ hết, chúng sinh thoát khổ giống Phật khởi sinh, tùy ý sinh tới đất Phật mười phương.

若人往在高山峰上至心誦咒,眼根所及,遠近世界,山谷林野江湖河海。其中所有毛羽鱗甲一切生類,碎破惑障覺悟無明。顯現本有三種佛性,畢竟安處大涅槃中。

Nhược Nhân vãng tại cao sơn phong thượng chí tâm tụng Chú, nhãn Căn sở cập, viễn cận Thế-giới, sơn cốc lâm dã giang hồ hà hải. Kỳ trung sở hữu mao vũ lân giáp nhất thiết sinh loại, toái phá hoặc chướng giác ngộ Vô-minh. Hiện hiện bản hữu Tam chủng Phật Tính, tất cánh an xứ đại Niết-bàn trung.

Nếu người leo lên đỉnh núi cao chí tâm tụng Chú, đôi mắt nhìn được Thế giới gần xa, hang núi rừng hoang sông ngòi hồ biển. Trong đó có tất cả các loài có lông vũ có vảy, phá vỡ nghi hoặc chướng ngại hiểu rõ sự Ngu tối. Hiện hiện nguyên bản có ba loại Phật Tính, cuối cùng sống yên trong Niết bàn lớn.

若與此人往過道路,或觸衣風,或踏其跡,或唯見面,或暫交語。如是等人重罪咸滅悉地圓滿。

Nhược dữ thử Nhân vãng quá đạo lộ, hoặc xúc y phong, hoặc đạp kỳ tích, hoặc duy kiến diện, hoặc tạm giao ngữ. Như thị đẳng Nhân trọng tội hàm diệt tất địa viên mãn.

Nếu qua đường theo hướng người đó, hoặc chạm vào áo ấm, hoặc bước vào dấu chân người đó, hoặc chỉ nhìn thấy mặt, hoặc trao đổi giây lát. Tội trọng của những người như thế đều tiêu diệt hết, tất cả Trí tuệ đều trọn vẹn.

爾時佛告金剛手言:今此祕密神咒經典付囑汝等,尊重護持流布世間,不令眾生傳受斷絕。

Nhĩ thời Phật cáo Kim Cương Thủ ngôn: Kim thử bí mật Thần-chú Kinh điển phó chúc Nhữ đẳng, tôn trọng hộ trì lưu bố Thế-gian, bất linh chúng sinh truyền thụ đoạn tuyệt.

Khi đó Phật bảo Kim Cương Thủ nói rằng: Nay Kinh điển Thần Chú bí mật này giao phó cho các Ngài, tôn trọng bảo vệ lưu truyền khắp Thế gian, không để việc chuyển giao cho chúng sinh bị đoạn tuyệt.

金剛手言:我今幸蒙世尊付囑,唯願我等為報世尊深重恩德,晝夜護持流布宣揚一切世間。

Kim Cương Thủ ngôn: Ngã kim hạnh mông Thế Tôn phó chúc, duy nguyện Ngã đẳng vị báo Thế Tôn thâm trọng Ân-đức, trú dạ hộ trì lưu bố tuyên dương nhất thiết Thế-gian.

Nhất thiết Như Lai tâm

Kim Cương Thủ nói rằng : Con nay vinh hạnh được Thế Tôn giao phó, chúng con chỉ mong được báo đáp Ân Đức sâu nặng của Thế Tôn, ngày đêm bảo vệ phát triển lưu truyền ở tất cả Thế gian.

若有眾生書寫受持憶念不斷。我等魔催釋梵四王龍神八部，晝夜守護不暫捨離。

Nhược hữu chúng sinh thư tả thụ trì ức niệm bất đoạn. Ngã đẳng ma thôi Thích Phạm Tứ Vương Long Thần Bát Bộ, trú dạ thủ hộ bất tạm xả ly.

Nếu có chúng sinh biên chép ghi nhớ ôn lại Kinh không dừng nghỉ. Chúng con thôi thúc Thích Phạm Tứ Thiên Vương Rồng Thần Bát Bộ, ngày đêm bảo vệ giây phút cũng không được rời xa.

佛言：善哉！金剛手！汝為未來世一切眾生大利益故，護持此法令不斷絕。

Phật ngôn : Thiện tai! Nhữ vị vị lai thế nhất thiết chúng sinh đại lợi ích cố, hộ trì thủ Pháp linh bất đoạn tuyệt.

Phật nói rằng : Thiện thay ! Kim Cương Thủ ! Ngài cố vì lợi ích lớn cho tất cả chúng sinh trong đời Tương lai, bảo vệ Pháp này không để bị đoạn tuyệt.

爾時世尊，說此寶篋印陀羅尼廣作佛事，然後往彼婆羅門家受諸供養，令時人天獲大福利，卻還所住。

Nhĩ thời Thế Tôn thuyết thử Bảo Khiếp Ấn Đà-la-ni quảng tác Phật sự, nhiên hậu vãng bỉ Bà La Môn gia thụ giả cúng dưỡng, linh thời Nhân Thiên hoạch đại phúc lợi, khước hoàn sở trụ.

Khi đó Thế Tôn vì việc Phật rộng khắp nói Bảo Khiếp Ấn Đà La Ni này, sau đó tới gia đình Bà La Môn đó nhận sự cúng dưỡng, đồng thời giúp Trời Người đạt được Phúc lợi lớn, cáo từ trở về nơi ở.

爾時大眾比丘`比丘尼`優婆塞`優婆夷`天龍夜叉`犍闥婆`阿修羅`迦樓羅`緊那羅`摩睺睺羅伽`人非人等，皆大歡喜信受奉行

Nhĩ thời đại Chúng Tỳ Kheo, Tỳ Kheo Ni, Ưu Bà Tắc Ưu Bà Di, Thiên Long Dạ Xoa, Kiền Thát Bà, A Tu La, Ca Lô La, Khẩn Na La, Ma Hầu La Già, Nhân phi Nhân đẳng, giai đại hoan hỷ tín thụ phụng hành.

Khi đó Đại Chúng Nam Tỳ Kheo, Nữ Tỳ Kheo, Nam Phật Tử, Nữ Phật Tử, Trời Rồng Dạ Xoa, Kiền Thát Bà, A Tu La, Ca Lô La, Khẩn Na La, Ma Hầu La Già, Người không phải Người, đều rất vui mừng tin nhận vui vẻ cung kính thi hành.

一切如來心祕密全身舍利寶篋印陀羅尼經

Nhất thiết Như Lai tâm bí mật toàn thân Xá-lợi Bảo khiếp ấn Đà-la-ni Kinh.

Kinh Tất cả tâm Như Lai bí mật toàn thân Xá Lợi Bảo khiếp ấn Đà La Ni.

=====

TUỆ QUANG 慧光 FOUNDATION <http://www.daitangvietnam.com>

Nguyễn Tánh Trần Tiễn Khanh & Nguyễn Hiền Trần Tiễn Huyền Phiên Âm.

Phật Tử Bùi Đức Huệ dịch 8/2010

=====